

# BỒ ĐỀ HẢI

Vạn Phật Thánh Thành



Số 68 Xuân 2006

Bồ Đề Hải Newsletter [www.bodehai.net](http://www.bodehai.net) 800 Sacramento St. San Francisco, CA. 94108 E-Mail: [bodehai@yahoo.com](mailto:bodehai@yahoo.com)

*Bụng bự hay nhăn,  
Nhấn thiên hạ  
những chuyện khó  
nhấn.*

*Mở miệng liền cười,  
Cười trần gian  
những kẻ đáng  
cười.*

**Đọc trong số này:**

Kiến Tạo Thế Giới Cực  
Lạc  
Nhấn Là Bảo Vật Vô  
Giá  
Lá Thư Đầu Xuân  
Thất và Pháp Hội  
2006  
Nghịệp và Luân Hồi  
Chay Thuần Khiết và  
Chay Giả Mặn  
HƯ VẤN HÒA THƯỢNG  
HỌA TRUYỆN #41. Lập  
Đại Nguyên Triều Bái  
Núi Thanh Lương

**Websites:**

[www.drba.org](http://www.drba.org)  
[www.chuavanphat.org](http://www.chuavanphat.org)  
[www.dharmasite.net](http://www.dharmasite.net)  
[www.bodehai2.com](http://www.bodehai2.com)



## KIẾN TẠO THẾ GIỚI CỰC LẠC

Tâm con người có độc là do ba nghiệp thân, khẩu, ý tạo thành. Chính vì thiếu tâm từ, bi, hỷ, xả, cho nên đời này sang đời khác con người đọa lạc, tạo nghiệp ác ngày càng lớn, tích thiếu thành đa. Do đó chất độc mỗi ngày một thấm sâu vào cơ thể. Loại độc tố này không có thuốc chữa, lâu ngày họ sẽ biến thành rắn, rết, bò cạp v.v.. Những động vật này có con thì có nọc độc ở miệng, có con thì có nọc độc ở đuôi, có con thì có nọc độc ở chân, có con thì toàn thân đều có nọc độc.. Nói chung những độc tố này có thể làm con người mất tri thức, thậm chí có thể mất mạng; thật là mười phần đáng sợ!

Chúng ta nên có lòng từ bi. Cho dù với con người hay với sự việc, chúng ta đều nên dùng tâm chân thành, hòa thuận, luôn luôn nghĩ đến người khác, không dùng thủ đoạn tàn độc áp bức người khác. Người học Phật chẳng thể bác bỏ nhân quả, mà trái lại, đối với nhân quả báo ứng phải hết sức chú ý! Giả như có người chống báng quý vị một cách vô lý, hoặc dùng lời lẽ phỉ báng, hoặc có hành động bức hại, thì quý vị hãy giữ thái độ bình thản, không cần phải chống trả. Hãy dùng tâm từ bi để cảm hóa người khác, đó gọi là "lấy đức báo oán", khiến họ hồi tâm chuyển ý, biết ăn năn hối cải. Hãy học theo gương của Bồ Tát Di Lặc, tức là "Nhẫn! Nhẫn! Nhẫn!" thì tự nhiên sẽ "biến gươm đao thành gấm vóc", khiến mưa thành tạnh, gió lặng sóng yên. Nếu người định lực không đủ, công phu hàm dưỡng ít ỏi, lúc gặp chuyện, thì có thể la mắng, thậm chí đánh nhau, kết cuộc cả hai bên đều mang thương tích và thảm bại, như con trai con cò đánh nhau thì chỉ có ngư ông được lợi, còn chúng chẳng qua chỉ là vật hy sinh.

Vị Phật Sống chùa Kim Sơn đầy đủ định lực, bất luận thứ độc nào Ngài cũng chẳng sợ, Ngài dùng tâm từ bi cảm hóa tất cả các độc trùng độc thú, nên chúng trở thành bạn thân với Ngài, và tuyệt đối không làm hại Ngài. Trong phẩm Phổ Môn có nói: "Phàm niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát có thể cảm hóa các loài động vật có nọc độc, khiến chúng cải ác hướng thiện, không làm hại đến con người". Chúng ta nghiên cứu Phật Pháp cần phải quán thông nghĩa, hiểu rõ lý thì mới là người chân chánh học Phật Pháp.

## Creating a Land of Ultimate Bliss

The poisonous thoughts that people have are created from the three kinds of karma--physical, verbal, and mental. Since people lack thoughts of kindness, compassion, joy, and giving, they fall lower in every life and create vast amounts of bad karma. All that karma adds up, causing the poison to penetrate their bodies more deeply with each passing day. There is no antidote for this kind of poison, and eventually they turn into vipers, centipedes, scorpions, and the like. Some of these creatures have poison in their mouths, some in their tails, some in their legs, and some in their whole body. In any case, such poison causes people to lose consciousness, and it may even be fatal. It is very fearful.

We should have a compassionate mind Whether we are dealing with people or handling things, we should always be sincere and considerate, and get along with people harmoniously. We should not oppress people with vicious tactics. Students of Buddhism cannot ignore cause and effect. On the contrary, we should pay special attention to cause and effect. If people attack you for no apparent reason, whether they verbally slander you or physically harm you, you should not retaliate. You should use a compassionate mind to influence and transform them--"repay hatred with kindness"--and thereby cause people to change their faults and repent. We should learn to have Maitreya Bodhisattva's attitude of "patience, patience, patience!" Then people will spontaneously bury the hatchet and work for peace: it will be like the blue sky after a rainstorm, with the wind and waves subsiding. Otherwise, if we do not have sufficient samadhi and cultivation, we may start scolding or even beating one another up, with the outcome that both sides are wounded and defeated, and some third party takes advantage of the situation.

The Living Buddha of Gold Mountain had samadhi power and was not afraid of any poison. He used his mind of great compassion to influence all the poisonous animals, so that they became his friends and never hurt him. The

Có một số người có tư tưởng “ham cao xa thích viễn vông” (háo cao mộng viễn), chuyên dụng công để đạt được những cảnh giới kỳ lạ, huyền diệu. Đây là tư tưởng sai lầm! Chúng ta phải dụng công ở Từ, Bi, Hỷ, Xả. Dụng công như thế nào? Trước hết phải không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối. Những đạo lý này rất đơn giản. Trước tiên, chúng ta nên khởi sự từ những gì đơn giản, nhìn từ gần đến xa, từ nông đến sâu. Đừng nên bàn đến những gì huyền diệu cao xa, hoặc đưa ra những lý luận tràng giang đại hải mà không ai hiểu gì cả, vì như thế có ích lợi chút nào đâu!

Có câu: “Nên quán tánh Pháp giới, tất cả do tâm tạo”. Tâm có thể tạo ra thiên đường, tâm cũng có thể tạo ra địa ngục. Mười Pháp giới không ngoài một niệm ở tâm, nên do đây mà có thể biết được rằng hễ tâm vừa khởi niệm, bóng của nghiệp liền theo (tâm niệm nhất động, nghiệp ảnh tùy chi).

Người xưa có nói:

“Ba chắm như sao bầy  
Móc câu như trăng mới  
Mang lông từ đây ra  
Thành Phật cũng từ đây.”

Câu này mô tả chữ TÂM theo chữ viết trong Hoa ngữ, qua đó chúng ta có thể hiểu được tánh của tự tâm. Nếu hiểu tâm tánh rõ ràng rồi thì sẽ không còn nóng giận. Tất cả tranh giành, tham lam, truy cầu nhất nhất đều không còn nữa. Lúc bấy giờ chúng ta mới được chân chánh tự tại, chân chánh giải thoát, và mới hiểu rõ ý nghĩa chân chánh làm người.

Mọi người đều có Phật Tánh, nhưng chúng ta lại từ bỏ Phật tánh đó, bỏ cái gần đi tìm cái xa, bám níu cái bên ngoài. Tìm những cái rác rưởi cho là vật quý giá, thật đáng tức cười và đáng thương hại thay! Mong mọi người hãy chân thật, nghiêm chỉnh dụng công, giữ lòng thanh sạch, bỏ bớt ham muốn, sống hòa hợp và không cạnh tranh với đời.

Có người nói: “Tất cả trên thế giới từ núi sông, đại địa, phòng ốc, nhà cửa, sum la vạn tượng cho đến cây gai cọng cỏ, đá cát, cây cối đều do tâm tạo thành.” Đã biết tất cả đều do tâm tạo, thì tại sao không quét sạch rác rưởi trong tâm để trang nghiêm thế giới vị lai? Thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà tạo thành là do lúc xưa Ngài muốn chúng sanh được

“Universal Door Chapter” says that whoever recites the name of Guanshiyin Bodhisattva will be able to influence poisonous animals to become good and not hurt people. When we investigate the Buddhadharma, we must penetrate its meanings and understand its principles to be considered a true student of the Buddhadharma.

Most people would like to aim high while neglecting the fundamentals. They exclusively work on obtaining queer and mysterious states. That’s the wrong attitude. We should work on developing kindness, compassion, joy, and giving. How? First of all, we should work on not fighting, not being greedy, not seeking, not being selfish, not wanting personal advantage, and not lying. These principles are very simple. We should start from what is simple, moving from near to far, and from shallow to deep. We should not talk about mysterious things or say a bunch of theories that no one understands; that would be useless. It is said, "Contemplate the nature of Dharma Realm: Everything is made from the mind." The mind can create the heavens as well as the hells. The ten Dharma Realms are not beyond a single thought of the mind. Therefore, we should know that once the mind moves, the shadow of karma follows right along. There’s an ancient saying,

*Three dots like a cluster stars, and a hook like the crescent moon;  
Furred creatures come from there; Buddhas come from there too.*

This describes the Chinese character “mind”. From this we can understand the nature of our mind. If we can understand our mind, we will have no temper. All the fighting, greed, and seeking will be gone. At that time we will truly be liberated and at ease, and we will understand the true meaning of human existence. Each of us is replete with the Buddha nature. However, we renounce the Buddha nature and go afar to exploit external conditions. We find some junk and treat it as if it were a priceless treasure. This is both laughable and pathetic. I hope you will all apply effort seriously--purify your mind, have few desires, and be in harmony with the

ly khổ đặc lạc. Ngài siêng năng tu hành Lục Độ và hồi hướng công đức để tạo dựng thế giới Cực Lạc.

Chúng ta cũng phải tạo cho được một thế giới Cực Lạc, vậy làm thế nào tạo đây? Trước hết chúng ta phải không còn “thất tình” (bảy thứ tình cảm). Thất tình là gì? Đó là vui, giận, buồn, sợ, yêu, ghét, ham muốn (hỷ, nộ, ái, cụ, ái, ó, dục). Phải chế phục được thất tình lục dục (bảy thứ tình cảm, sáu thứ ham muốn), khiến chúng không được dây loạn. Lúc bấy giờ trong tâm sẽ thái bình vô sự, mọi thống khổ không còn nữa. Vì sao có thống khổ? Vì tâm không được thái bình. Nếu không có khổ, thời hưởng an lạc, đó là thế giới Cực Lạc của nhân gian.

Thất tình chưa chế phục được, thì chúng nếu không thái quá thì cũng bất cập, đều không hợp với Trung Đạo, cho nên điên điên đảo đảo. Nếu chúng ta hiểu rõ thất tình, có thể hàng phục chúng, khiến chúng không làm mưa làm gió, đó chính là hàng phục được tâm (hàng phục kỳ tâm - Kinh Kim Cang). Bởi thất tình từ trong tâm mà ra, nên tâm sanh hoan hỷ hay tâm sanh sân hận v.v... đều là tâm bị cảnh giới xoay chuyển. Hiện tại đã tìm ra tận gốc, thì không còn mê hoặc, đã hàng phục được thiên ma ngoại đạo. Thiên ma ngoại đạo làm thế nào quấy nhiễu được tâm của quý vị? Bởi vì quý vị dùng tâm, dùng tình cảm (emotions) thái quá. Khi hướng ngoại truy cầu, thì tâm không an tịnh. Do đó quý vị đã dẫn dắt ma vào trong tâm mình và khiến chúng trở thành ông chủ của mình. Quý vị phải vâng theo mệnh lệnh và chịu sự chỉ huy của chúng, quý vị không còn chủ quyền và trở thành nô lệ của chúng.

Giảng ngày 29 tháng 11 năm 1985

rest of the world. Someone says, "Everything in this world from the mountains, rivers, the vast land, and buildings, down to thorny brambles, poisonous grass, soil, wood, sand, and rocks are all made from the mind." Since we know they are all made from the mind, why don't we sweep out the garbage in our minds so as to adorn the world of the future? The Land of Ultimate Bliss came about because in his past lives, Amitabha Buddha wanted to help living beings leave suffering and attain bliss. Thus he diligently cultivated the Six Paramitas and transferred the merit and virtue from his cultivation to the creation of that Land.

We should also create a Land of Ultimate Bliss. How? First of all, we should be free of the seven emotions. What are the seven emotions? They are joy, anger, grief, fear, love, loathing, and desire. When we have subdued and settled these seven emotions, our minds will be tranquil and free from all suffering. Why is there suffering? Because the mind is not at peace. If we are free from all kinds of suffering and enjoy all kinds of pleasure, just that is the manifestation of the Land of Ultimate Bliss in this world.

When the seven emotions are not subdued, they are either too strong or too weak. They are not moderated and balanced, and so they turn us topsy-turvy. If we understand the seven emotions, we can subdue them so that they don't cause any disturbance. That is just subduing the mind. Since the seven emotions come from the mind, when the mind gives rise to joy, to anger, or to affliction, it is being influenced by states. Now that we have found the root of the problem, we are not deluded anymore and we have subdued the heavenly demons and externalists. Why do the heavenly demons and externalists come to disturb our minds? It's because we use our minds and emotions too much. When we go running and seeking outside, we have no peace of mind. Therefore we attract the demons to enter our minds and be the hosts. If we listen to them and follow their orders, we lose our independence and become their slaves.

# Nhẫn Là Bảo Vật Vô Giá

Giảng ngày 5 tháng 5 năm 1984

Đã là Phật tử, chúng ta nhất định phải biết nhẫn. Nhẫn cái gì? Là nhẫn nhịn những cái người ta không thể nhẫn. Có người nói: “Tôi thật là nhẫn hết nổi rồi!” Nếu chúng ta nhẫn hết nổi thì tức là không thể “hết” được. Hết cái gì? Là hết nghiệp chướng. Nếu nghiệp không tiêu, tình chưa không, tức là còn có sanh tử. Gọi là: “Nghiệp bất trọng, bất sanh Ta-bà. Ái bất đoạn, bất sanh Tịnh độ.” (Nghiệp không nặng không sanh Ta Bà. Yêu không cắt không sanh tịnh độ). Chừng nào nghiệp tận, tình không, đến lúc đó chúng ta sẽ hết sanh tử và được giải thoát thật sự.

Người tu hành nên có công phu tu nhẫn nhục. Nhẫn đói, nhẫn khát, chịu gió, chịu mưa, chịu nóng, chịu lạnh, thậm chí cho đến phải nhẫn chửi, nhẫn đánh nữa. Những cảnh này đều là thử thách. Như tôi thường nói: “Tất cả là khảo nghiệm, xem bạn sẽ làm sao? Đối cảnh mà không biết, phải luyện lại từ đầu.” Dù gặp nghịch cảnh như thế nào đi nữa, chúng ta cũng nên dùng tâm lý “nghịch lại thuận thọ” để tiếp nhận. Chúng ta đừng để cảnh giới xoay chuyển, hoặc dựng cờ trắng mà đề đầu xin hàng phục. Người xưa nói : Việc nhỏ mà không nhịn tức sẽ làm hư chuyện lớn.” Nhẫn là bảo vật vô giá: “Nhịn giây lát, gió yên sóng lặng; lui một bước, biển rộng trời xanh.”

Khi đức Phật Thích Ca còn tại thế, có một hôm Ngài đi ngang qua bờ sông và thấy một con dã can (thuộc loài lang sói), muốn ăn thịt con rùa. Nhưng con rùa thì rút đầu, thụt chân vào trong mai, rồi nó nằm yên không động đậy một lúc thật lâu. Dã can vì không có tâm nhẫn nại nên bỏ đi, còn rùa nhờ có lòng nhẫn nại mà sanh mạng được bảo tồn. Đức Phật nói với Tôn giả A Nan rằng: “Người tu hành cũng nên như vậy.” Bậc cổ đức nói: “Gần đây tôi mới học được cách của con rùa, lúc nào đáng rút đầu thì hãy rút đầu.”

# If We Can't Bear It, We Can't Put an End to It

*A talk given on May 5, 1984*

As Buddhists, we have to be able to bear things. What kinds of things? The things that other people cannot bear. Sometimes people say, “I really can't bear it.” If you can't bear it, then you won't be able to put an end to it. Put an end to what? To karmic obstacles. If you can't get rid of your karmic obstacles and empty your emotions, then you have to undergo birth and death. As it's said, “If one's karma weren't heavy, one wouldn't be born in the Saha world. If love is not ended, one cannot be born in the Pure Land.” When you have exhausted your karma and emptied your emotions, you will have ended birth and death and will be truly liberated.

Cultivators should cultivate endurance. They should be able to endure hunger, thirst, wind, rain, heat, and coldness, as well as beatings and scoldings. All these states are tests. I often say,

*Everything's a test*

*To see what you will do.*

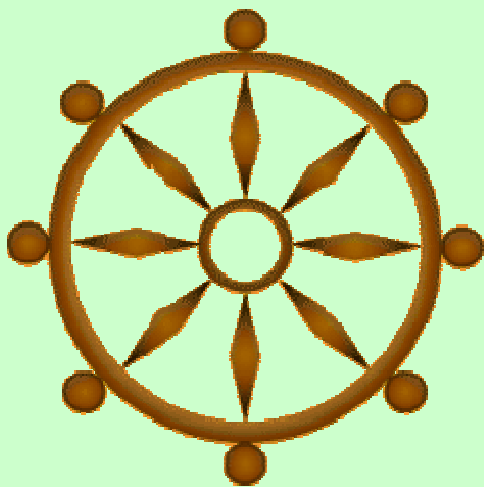
*If you don't recognize the state,*

*You'll have to start anew.*

No matter how bad the situation is, we should have the spirit of being able to smile at our troubles and accept them. We shouldn't let adverse conditions perturb us, nor should we bow our heads and surrender to them. There's an ancient saying, “If one cannot be patient with small issues, one will ruin a great plan.” Patience is a priceless jewel.

*Be patient for a moment, and the storm*

Trong lúc nóng giận mà quý vị nhìn được, thì quý vị sẽ miễn lo âu cả trăm ngày. Nếu người ta chửi mình, thì xem như mình đang thưởng thức một bài hát thịnh hành. Nếu có người đánh mình, thì xem như mình đi đường vô ý va vào cột cửa. Nếu quý vị quán tưởng như thế, thì cho dù là giáo mác cũng tự nhiên biến thành ngọc lụa. Nếu không, ngọn lửa vô minh sẽ bốc cao ba trượng, rồi nổi cơn lôi đình, phát thành một trận đại chiến. Kết quả hai bên đều bị thương, không những tổn thương tình cảm, lại còn mất cả nhân cách và bị người ta chê là thiếu tánh điềm tĩnh. Cho nên nói: “Thọ tận thiên hạ bá ban khí, dưỡng tựu hung trung nhất đoạn xuân”, chịu được hết trăm lần lời chỉ trích của thiên hạ, là lòng ta nuôi dưỡng thành khúc nhạc xuân. Có thể lấy đó để làm câu châm ngôn. Đó là những lời vàng ý ngọc.



*and waves will subside.*

*Take a step back, and you'll see the vastness of the sea and sky.*

When Shakyamuni Buddha was in the world, one day he walked by a river and saw a wolf trying to eat a turtle. However, the turtle withdrew its head and legs into its shell and remained motionless for a long time. Eventually the impatient wolf gave up and left, and the patient turtle's life was saved. The Buddha said to the Venerable Ananda, "That's the way a cultivator should be." A virtuous man once said, "Recently I learned the turtle's trick, which is to withdraw one's head when it's time to do so."

If you can be patient through a moment of anger, you'll avoid a hundred days of sorrow. If people scold you, just imagine that they're singing a popular song for your enjoyment. If they beat you, just pretend you weren't careful when walking and bumped into the door. If you can contemplate in this way, you'll naturally be able to transform a hostile situation into a peaceful one. Otherwise, if the fire of ignorance is allowed to blaze up and tempers explode, there will be a war with the consequence that both sides are hurt, the relationship is ruined, your integrity is sabotaged, and you get criticized for lacking self-composure. As it's said,

*Having taken flak from everyone,*

*One discovers a joyful vitality of heart.*

This can serve as a motto. It's a valuable piece of advice.

# Lá Thư Đầu Xuân

Các bạn thân mến,

Mồng một là ngày vui khó quên: kẹo mút, bánh trái, múa lân, đốt pháo thật nhộn nhịp rộn ràng. Trẻ em, con cái mặc quần áo mới đến mừng tuổi cha mẹ, ông bà. Cả nhà cùng lên chùa thắp hương lễ Phật, lễ Tổ, viếng mộ tổ tiên... gia đình sum vầy. Ai ai cũng vui.

Song ít ai biết mừng một tết cũng là ngày vía đức Di Lặc. Có lẽ không phải ngẫu nhiên mà đạo Phật chọn ngày đầu năm làm ngày vía Đức Di Lặc. Các bạn nghĩ xem có đức Phật nào thích hợp với không khí vui nhộn của ngày tết như Đức Di Lặc không? Hãy xem Ngài:

*Mặt to mắt lớn,*

*Lúc nào cũng cười.*

*Bụng phệ tai dài,*

*Ai nhìn cũng vui.*

Các bạn biết không, ở Trung Hoa, khi bạn vào cổng chùa, điện Phật đầu tiên bạn bước vào chính là điện Di Lặc. Ngài Di Lặc là người đầu tiên ở chùa chào đón các bạn đó! Ví như cánh tay mở rộng, tiếp đón, Ngài là biểu hiện của lòng từ, lòng thương không phân biệt kẻ tốt người xấu. Khi có ai đối xử tệ hại với Ngài, dùng lời xỏ xiên, chửi bới, làm nhục hay vu oan, Ngài đều nhẫn nhục hết:

*Bụng bự hay nhăn*

*Nhẫn thiên hạ những chuyện khó nhẫn.*

Khi nhẫn nại như vậy, Ngài không hề mảy may có lòng hiềm hận. Bởi vì Ngài thấy mọi việc ở trên đời đều không có thực thể. Thế

mà những kẻ phàm phu chúng ta nào biết được đạo lý ấy, thật đáng hổ thẹn. Ngài thì:

*Mở miệng liền cười,*

*Cười trần gian những kẻ đáng cười.*

Ngài cười là vì Ngài thấy chúng ta cứ đêm ngày tranh chấp, đố kỵ hãm hại nhau; lại còn chấp trước đeo đuổi, không nhằm mấy thứ danh lợi rác rưởi .

Các bạn ơi,

Hồi xưa Đức Di Lặc có lần hạ phàm, hiện thân làm một vị tăng. Ngài lúc nào cũng đeo bên mình một cái bao lớn không biết ở trong đựng đồ vật gì. Song hề gặp trẻ em nào, Ngài cũng rút từ trong bao ấy ra một món quà tặng cho em , với điều kiện là em ấy niệm một tiếng A Di Đà Phật. Trẻ em nghèo nàn khổ khổ khắp chốn không em nào là không biết Ngài và không trông mong được gặp Ngài. Các bạn biết Ngài có đặc điểm và tính tình ra sao không: Đây, Ngài tự mô tả:

*Già khờ khoác áo nạp,*

*Vá víu đỡ rét hàn.*

*Cơm lạt dẫn no bụng,*

*Vạn sự tùy duyên thôi!*

*Hề ai chửi già khờ*

*Già khờ tự nói: Giỏi.*

*Hề ai đánh già khờ*

*Già khờ lăn ra ngủ.*

*Khạc nhổ nơi mặt già,*

*Cứ để nó tự khô.*

*Già này chẳng tốn công*

*Bạn cũng không phiền não.*

*Nhẫn nhục Ba-la-mật*

*Đúng là báu nhiệm màu,*

*Thấu rõ lý lẽ này,*

*Lo gì Đạo chẳng xong?*

Vật báu nhiệm màu của Ngài không gì khác hơn là lòng nhẫn nhục chịu đựng vô song, và nhất là lòng tha thứ không bờ bến.

*Thí dụ như có trăm ngàn ức na-do-tha a-tăng-kỳ \* chúng sanh có năng lực biến ra trăm ngàn ức na-do-tha cái miệng. Trong mỗi một cái miệng ấy phát ra trăm ngàn ức na-do-tha a-tăng-kỳ tiếng nói, nào là lời chằng vui, lời chằng lành, lời chằng vừa lòng đẹp ý, lời chằng đáng thích đáng yêu, lời chằng phải nhân tử hiền lành, lời chằng phải của bậc thánh, lời chằng hợp với ý Phật thánh, lời chằng gần gũi với bậc thánh, lời vô cùng đáng ghét đáng chán, lời chằng thế nào nghe lọt tai... Những chúng sanh ấy dùng những lời lẽ trên để hủy nhục đức Bồ tát...*

*Bồ tát bấy giờ không hề giận dữ. Ngài nhẫn chịu và suy nghĩ rằng:*

*Hôm nay ta gặp cái khổ này, ta phải nhẫn thọ vì ta phải nhớ nghĩ thương yêu chúng sanh, vì ta phải làm lợi ích chúng sanh, vì ta phải làm chúng sanh an lạc, vì ta phải thương xót chúng sanh, vì ta phải nhiếp thọ diu dắt chúng sanh, vì ta phải đừng bỏ chúng sanh, vì ta cần tự giác ngộ và làm người khác giác ngộ, vì ta phải làm tâm bồ-đề không cho thoái sụt, vì ta phải nhắm tới Phật đạo...*

*(Kinh Lăng Nghiêm)*

Do đó Bồ tát nhẫn nại và tha thứ mọi hành động xấu ác của chúng sanh.

Cái bạn ơi, hễ mình có lòng tha thứ thì tự nhiên mình không còn lòng nghĩ xấu nghĩ ác về kẻ đó nữa. Và đó là bước đầu của lòng Đại Bi đấy:

*Hãy nhận thật lỗi mình,*

*Chớ bàn tới lỗi người.*

*Lỗi người là lỗi mình,*

*Đồng thể, ấy Đại Bi.*

*(HT. Tuyên Hóa)*

Khi lòng mình không nghĩ xấu về kẻ khác, không phê bình trách móc, đổ kỹ kẻ khác thì mình mới được thanh tịnh. Có thanh tịnh thì mới an lạc. Có an lạc thì mới nhẹ nhàng tự tại. Lúc nào cũng vui, niềm vui bất tận. Vui như mỗi ngày đều là ngày Tết vậy. Niềm vui nội tại mà đức Di Lặc biểu lộ bằng nụ cười bất hủ:

*Bạn muốn hỏi ta cười cái gì?*

*Ta hỏi chớ bạn khóc chuyện chi?*

*Cười khóc đều chằng lý Trung Đạo*

*Chấp trước hai đặng để làm chi?*

*Một miệng hớp sạch dòng sầu oán*

*Hai mắt nhìn suốt bả lợi danh*

*Mặt mũi Bồ tát chằng ai rành*

*Gặp mà không biết uống lắm thay!*

*(HT. Tuyên Hóa)*

**Bồ Đề Hải**

Chú thích: \* Na-do-tha a-tăng-kỳ: Con số vô biên vô cực.





## Thất và Pháp Hội 2006

- **Thất Quán Âm:** từ chiều 11 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 18 tháng 3.
- **Lễ Bồ Tát Quán Âm Dẫn Sanh:** Chủ Nhật 12 tháng 3.
- **Ba Ngày Thiền Tập:** Chiều 19 đến 22 tháng 3.
- **Vạn Phật Sám:** từ ngày 1 đến 23 tháng 5.
- **Phật Đản:** Chủ Nhật ngày 30 tháng 4.
- **Lễ Giỗ Hòa Thượng Lần Thứ 11:** Chủ Nhật ngày 4 tháng 6.
- **Pháp Hội Hoa Nghiêm:** từ ngày 5 đến 24 tháng 6.
- **Thất Quán Âm:** từ chiều ngày 9 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến ngày 15 tháng 7.
- **Lễ Bồ Tát Quán Âm Thành Đạo:** Chủ Nhật 9 tháng 7.
- **Ba Ngày Thiền Tập:** Chiều 16 đến 19 tháng 7.
- **Thất Địa Tạng:** từ chiều ngày 19 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến ngày 26 tháng 8.
- **Lễ Bồ Tát Địa Tạng Dẫn Sanh:** Chủ Nhật 20 tháng 8.
- **Thất Quán Âm:** từ chiều ngày 4 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến ngày 11 tháng 11.
- **Lễ Bồ Tát Quán Âm Xuất Gia:** Chủ Nhật 5 tháng 11.
- **Ba Ngày Thiền Tập:** Chiều 12 đến 15 tháng 11.
- **Thất A Di Đà (2 tuần):** từ Chiều 16 đến 30 tháng 12.
- **Lễ Đức Phật A Di Đà Dẫn Sanh:** Chủ Nhật 17 tháng 12.
- **Ba Tuần Thiền Thất Mùa Đông:** từ Chiều 1 đến 21 tháng 1, 2007.

### Kinh Sách Mới:

- Pháp Nhữ Thâm Ân - CD MP3 - \$5.00
- Khai Thị 5 \$5.00
- Tổ Sư Bồ Đề Đạt Ma \$8.00
- Bộ Vạn Phật Bảo Sám (Hoa Việt và phiên âm gồm 7 quyển): \$30.00
- CD MP3 Khai Thị 5 (ấn tống)

Chi phiếu xin viết : **DRBA/Vietnamese Account** và gửi về:

**Dharma Realm Buddhist Association  
Gold Mountain Monastery  
800 Sacramento St.  
San Francisco, CA 94108**

Email: [bodehai@yahoo.com](mailto:bodehai@yahoo.com)

Nếu muốn biết thêm về các kinh, sách, băng, CDs ... do Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới phát hành bằng Hoa ngữ, Anh Ngữ, Việt Ngữ ..., kính mời quý vị ghé thăm trang web: [www.bttsonline.org](http://www.bttsonline.org)

# Nghiệp và Luân Hồi

Ni sư Ayya Khema – Diệu Đạo dịch Việt

## Nghiệp

“Tôi làm chủ nghiệp của mình. Tôi kế thừa nghiệp. Sinh ra, tôi đã mang nghiệp. Tôi và nghiệp tương quan lẫn nhau. Tôi sống theo sự dẫn dắt của nghiệp. Tôi tạo ra nghiệp gì, xấu hay tốt, tôi sẽ là người thọ lãnh sau này”. Đức Phật dạy rằng ta phải tự mình nhắc nhở mình như thế mỗi ngày. Những điều này quan trọng thế nào mà ta phải tâm niệm mỗi ngày như thế?

Karma có nghĩa là hành động. Vào thời Đức Phật, nó đã được dùng với nghĩa như thế. “Karma Yoga” có nghĩa là Yoga của hành động. Nhưng Đức Phật nói: “Karma, hỡi các vị tỳ kheo, ta nói là, sự chủ tâm (tác ý)”. Karma không chỉ bất cứ hành động nào, nhưng chỉ vào sự chủ tâm ở sau mỗi hành động. Không chỉ sự chủ tâm khi hành động mà cả trong lúc nghĩ suy, nói năng. Một cách lý thuyết, nếu ta dùng từ Karma để chỉ hành động, và kết quả của hành động, là không đúng, nhưng vì đã được sử dụng quá lâu theo nghĩa đó, người ta khó có thể hiểu Karma một cách khác hơn.

Hành động ta làm với sự chủ tâm thì rất khác với hành động vô tâm. Nếu ta vô ý dẫm chết một con kiến, thì đó không phải là nghiệp sát sanh, dầu ta có thiếu chánh niệm. Vì không có sự cố ý, chủ tâm sau hành động đó. Nhưng nếu có một ổ kiến trong vườn, và ta muốn dẹp sạch nó bằng cách xịt thuốc lên ổ kiến, cố ý giết chúng càng nhiều càng tốt, thì đó là ta đã tạo nghiệp sát sanh vì đã có sự chủ tâm đằng sau hành động đó.

Bất cứ điều gì ta làm với chủ tâm đều mang lại hậu quả, do ta đã có sự suy nghĩ về chúng trước khi hành động. Vì thế ta nên cảnh giác với mọi tư tưởng của mình. Đó là điều ta có thể luyện tập khi tham thiền. Phải biết rõ quá trình tư duy của mình, mới mong tạo ra nghiệp thiện, nếu không ta chỉ hành động mà không có sự chủ tâm, cố ý. Khi ta biết tâm, tư tưởng của chính mình, ta có thể sửa đổi chúng cho tốt hơn, theo một hướng đúng hơn, theo hướng để tạo ra nghiệp thiện.

Người ta thường nói: “Tôi tạo ra nghiệp thiện để khi tái sinh tôi được đẹp đẽ hơn”. Đó là một sự trao đổi có tính cách thương mại. Làm cái gì đó để đổi lấy một cái khác. Dầu có tốt hơn so với hành động theo bản năng, thiếu chủ tâm, nhưng cũng khó đem lại cho ta kết quả tốt đẹp hơn vì phương cách đó đầy ngã chấp.

Hành động thiện cần được làm trong sự sáng suốt, biết rằng nếu không làm thế, ta chỉ đem lại đau khổ cho chính mình. Tâm thiện là điều tiên quyết giúp ta sống an bình, hòa nhịp với chính ta, với tha nhân. Nghĩ đến kết quả là sự chờ đợi, mong mỏi, bám víu. Tất cả những mong mỏi chỉ mang đến sự thất vọng. Không có sự mong mỏi nào trở thành hiện thực như ta đã mong muốn. Sự mong mỏi dẫn ta đến tương lai hơn là trụ ở giờ phút hiện tại. Kiếp sau, hay kiếp sau hơn nữa, hay sau sau nữa, kiếp nào? Năm phút tới thì sao? Hành động thiện đúng ra phải được làm với tất cả tâm hồn đến nỗi không còn có thể nghĩ đến gì khác nữa. Nhưng nếu như có điều gì khác nữa chen vào, lúc đó trí tuệ sẽ bảo cho ta cách chọn lựa đúng.

Khi hai người cùng làm một hành động, họ sẽ không có cùng một nghiệp quả. Đức Phật so sánh việc tạo nghiệp ác của hai người với bỏ một muỗng muối vào ly nước hay bỏ xuống sông Hằng. Ly nước muối sẽ không uống được, nhưng nước sông Hằng có gì thay đổi đâu. Cũng thế, với người có cả một dòng ‘sông

thiện' thì một hành động sai quấy cũng không ảnh hưởng gì mấy. Nhưng nếu ta chỉ có một 'ly nước phúc' thì chỉ một hành động sai quấy thì cũng đủ làm cay đắng cả cuộc đời. Vì ta không biết mình đã tạo tác ra những gì ở các kiếp trước, tốt hơn hết là giả thuyết rằng phúc của ta chỉ đầy một ly nước. Đôi khi ta thường tự hỏi tại sao có những người làm bao điều ác mà vẫn sống hạnh phúc. Gia đình, tiền bạc, sức khỏe đều tốt lành. Tại sao họ không bị trừng phạt? Họ chưa bị trừng phạt đó thôi. Họ sẽ lãnh những hậu quả của việc họ làm. Họ không có gì gọi là tai nạn hay may rủi. Không có gì xảy ra ngẫu nhiên trong vũ trụ này. Trăng, sao, mặt trời - mọi việc đều theo một định luật, trái đất ta đang sống cũng thế. Nghiệp của ta cũng thế.

Nghiệp không phân biệt, ta nên nhớ điều đó. Nó không biết thiên vị ai. Nó là nhân quả. Nó không để ý đến người hành động. Những gì đã được giữ trong dòng sông nhân, sẽ ở đó và sẽ tựu quả khi 'chín mùi'.

Ta mang theo một số 'thói quen' từ trong những kiếp sống trước, nhưng phần lớn những gì xảy ra cho chúng ta đều là quả của các hành động trong đời sống hiện tại. Ta không cần phải nghĩ: "Ồ, có lẽ đó là kết quả những việc tôi đã làm hai, ba kiếp về trước", hay "Nếu tôi làm như thế, kiếp sau tôi sẽ được an toàn". Suy nghĩ như thế là trốn tránh trách nhiệm. Nếu ta có trách nhiệm với chính mình thì chắc là ta sẽ nhớ lại ta đã làm gì đó hay đã bỏ qua không làm gì đó; ngay trong chính cuộc đời này để đưa đến những kết quả như ngày hôm nay, như ngay hiện tại này.

Ta có thể dễ dàng nhận ra sự tương quan. Bất cứ hành động khéo léo, tốt đẹp nào ta đã làm trong đời sống hiện tại, cũng cho ta kết quả. Chúng tiềm ẩn trong khả năng, sức mạnh, sức khỏe, cá tính của ta. Chúng ta là người tạo ra số phận của mình. Không ai có thể thực sự làm gì cho ta được. Nếu ta còn tin rằng ai đó có thể hành động thay ta, thì ta đã không hiểu ý nghĩa của câu: "Tôi làm chủ nghiệp của tôi". Nghiệp là thứ duy nhất ta có thể sở hữu. Mọi thứ khác đều là vay mượn. Ta không mang theo được gì trừ nghiệp. Mọi thứ khác kể hậu sinh ta sẽ thừa hưởng. Chỉ có nghiệp là của ta.

Khi tái sinh, ta mang theo các nghiệp duyên, và chính nghiệp duyên tạo ra các hoàn cảnh, cơ hội cho ta. Ta có sự lựa chọn, nhưng không phải là tuyệt đối. Tất cả chúng ta đều có sự lựa chọn là có nên đến thiền viện không. Khi bạn đã chọn có mặt ở nơi đó, bạn đã tạo một nghiệp lành. Khi nghe Pháp, bạn có sự lựa chọn hoặc là nghe mơ mơ màng màng hay nghe với cả tâm hồn. Khi đã dốc tâm nghe, bạn có lựa chọn là quên liền sau đó hay cố gắng lưu giữ lại. Và nếu có giữ, bạn sẽ giữ bằng cách luôn thực hành chúng hay chỉ nhớ vì chúng lý thú. Khi đã chọn sống theo Pháp, bạn lại có thể hoặc chọn luôn sống như thế này hay chỉ khi có dịp, có hoàn cảnh thuận tiện.

Có được sự lựa chọn không ngừng nghỉ, từng giây phút là quyền của chúng ta. Mỗi giây phút, trừ lúc ngủ, là mỗi phút giây tạo nghiệp. Đó là lý do tại sao chúng ta cần hoàn chỉnh nghệ thuật sống của mình từng giây phút một. Nếu ta không canh chừng từng giây phút tạo nghiệp của mình, thì nó khó tạo ra nhiều điều có lợi cho chúng ta. Có bao nhiêu giây phút tội lỗi có thể xảy ra. Vì thế tâm cần phải được canh giữ từng giây từng phút vì đó là những giây phút có sự lựa chọn, những giây phút của nghiệp. Ta càng có những sự lựa chọn khôn ngoan khéo léo, ta càng tạo ra nhiều cơ hội tốt cho chính mình. Giống như sống trong nhà có nhiều cửa chính, cửa sổ, ta sẽ có bấy nhiêu cánh cửa để chọn lựa khi cần ra khỏi nhà. Nếu ta cứ tiếp tục có những chọn lựa sai lầm, thì cơ hội của ta sẽ giảm dần cho đến khi tỉnh dậy trong lao tù, nơi cơ hội đã ở đằng sau cánh cửa của sự lựa chọn. Lúc ấy, ta sẽ chẳng có sự lựa chọn nào cho đến khi được giải thoát. Đôi khi ta tự hỏi sao người khác hình như có nhiều chọn lựa để làm bao công việc thú vị, trong khi ta chẳng có chọn lựa nào cả, thì đó là vì các nghiệp ta đã tạo ra.

Đức Phật nói có những người sanh ra trong ánh sáng và đi về phía ánh sáng. Có người sanh ra trong ánh sáng, để đi vào bóng tối. Có người sanh ra trong bóng tối, nhưng đi về phía ánh sáng. Và cuối cùng là có những người sanh ra trong bóng tối, để tiếp tục đi trong bóng tối. Điều đó có nghĩa là, dầu ta được sanh trong bất cứ

hoàn cảnh nào, ta vẫn có nhiều cơ hội để lựa chọn.

Có một phụ nữ tên là Helen Keller khi sinh ra bị điếc, câm và mù. Vậy mà bà vẫn học hành, viết sách và chỉ dạy những người khuyết tật khác sống tốt hơn. Rõ ràng bà đã sanh ra trong bóng tối, nhưng đi về phía ánh sáng.

Tất cả chúng ta trong mỗi giây phút đều có một cơ hội đến với mình. Nếu ta để mất cơ hội đó, có thể ta sẽ chẳng bao giờ có một cơ hội thứ hai như thế nữa. Vì khi ta đánh mất cơ hội, cũng giống như ta đã khóa bớt một cánh cửa của căn nhà cuộc đời ta lại. Do đó hoàn toàn chú tâm cho từng giây phút là một việc cần thiết.

Đức Phật cũng ví nghiệp giống như một ổ nhện giăng, một ổ nhện đã được bện quá khéo léo đến nỗi ta không còn biết đâu là sợi nhện đầu tiên đâu là sợi cuối. Chúng ta không thể biết nếu mình bị bệnh hôm nay là do đã làm việc gì đó không tốt mười lăm năm về trước hay vì ta đã không để ý đến vấn đề ăn uống hôm qua. Nhân quả của ta cũng là những sợi dây nhện đan chéo nhau đến nỗi ta không biết rõ ràng tại sao sự việc xảy ra thế này, thế nọ. Tuy nhiên, ta có thể hiểu lý do của những việc quan trọng xảy ra trong đời ta. Ta có thể dễ dàng nhớ lại những lựa chọn sai lầm vì dễ dãi với chính mình, và hậu quả của chúng gây ra.

Nghiệp đến từ quá khứ hay sẽ xảy ra trong tương lai không quan trọng, vì quá khứ giống như một giấc mộng còn tương lai thì chưa đến. Việc ta nên quan tâm là ngay giờ phút hiện tại, còn tất cả chỉ là một giấc mộng, trong đó ta không biết mình tỉnh hay mê, không biết việc gì đang xảy ra. Không có gì vui thích trong cuộc sống như thế khi thực tại như phủ một lớp sương mù. Tất cả chúng ta khi chưa giác ngộ thì còn sống trong lớp sương mù đó, nhưng ta có thể thức tỉnh mình ra khỏi giấc mơ đó. Thực ra có giây phút nào khác hơn là giây phút hiện tại. Ta không thể sống lại trong quá khứ hay kinh nghiệm trước tương lai. Chỉ có một việc duy nhất ta có thể làm là: sống cho giây phút này. Để làm được thế, ta phải hoàn toàn tỉnh thức, nhận biết. Tỉnh thức và nhận biết về chủ tâm, tác ý của ta.

Tâm là chủ. Không có gì có thể hiện hữu nếu không do tâm tạo ra. Tâm là động lực tiềm ẩn của bao nghiệp ta tạo ra. Ta có ba cửa ngõ: tư duy, ngữ và hành (thân, ngữ, ý). Đây là ba cửa đưa ta đến sự tạo ra nghiệp, và ta tiếp xúc với thế giới bên ngoài qua ba cửa này.

Dẫu rằng tư duy là động lực tiềm ẩn, nó tạo ra nghiệp nhẹ nhất nếu không thể hiện ra bằng lời nói hay hành động. Thí dụ như ta thù ghét ai, và một tư tưởng loé qua đầu: “Nếu hắn đến gần ta nữa, ta sẽ giết hắn”, nhưng ta không nói gì hay làm gì. Dẫu đó là một tư tưởng xấu, tạo ra nghiệp ác, nhưng vì không có hành động cụ thể, nên nghiệp báo cũng nhẹ. Nhưng ta cứ tiếp tục suy nghĩ như thế nó sẽ tạo dần thói quen dẫn thốt ra lời nói. Nếu kẻ ta ghét đến gần, ta thực sự nói: “Nếu anh đến gần tôi, tôi sẽ giết anh”, thì nghiệp sẽ nặng hơn. Trước mắt là ta sẽ tạo ra kẻ thù, và ta đã củng cố tư tưởng xấu bằng lời nói. Và nếu cứ tiếp tục nói lời ác đó, nó sẽ dẫn ta đến hành động. Lúc đó nghiệp báo thật nặng nề và mang lại bao hậu quả thảm khốc. Ý nghĩ, tư tưởng cần phải được canh giữ và sửa đổi nếu cần. Nếu một tư tưởng xấu dấy lên, tốt nhất giữ dừng cho nó biến thành lời nói hay hành động.



## Phần Ba: Chay Thuần Khiết và Chay Giả Mặn

Cư Sĩ Trấn Do Bản

Trích dịch từ nguyên bản Hoa Ngữ : **Thí Luận Tuyên Hóa Lão Hòa Thượng Đích Phật Học Công Hiến** (Thử Luận Về Những Công Hiến Của Hòa Thượng Tuyên Hóa Đối Với Nền Phật Học) của Cư Sĩ Trấn Do Bản

**C**ùng với sự gia tăng gần đây về số người ăn chay đã xuất hiện thêm những tên món ăn mới lạ như gà chay, vịt chay, chim non chay, cá chay v.v...

Hòa Thượng đã nói như sau về vấn đề này:

"Những người ăn chay mà lại làm đồ chay giả thịt gà, giả thịt vịt hay giả cá ..., vẫn không thể quên mùi vị của thịt và luôn luôn muốn thưởng thức mùi vị này, dù cho ăn đồ giả cũng để đỡ thèm. Trong Phật Giáo nhất định phải cải thiện thói quen này; nếu không cải thiện thì dần dần sẽ không còn người xuất gia nào ăn chay nữa! Người ăn chay thì ngay cả cái tên thịt gà thịt vịt đều không nên đề cập đến, huống chi là nhìn ngó hình thù của loài súc sanh đó! Tôi hy vọng rằng mỗi Phật tử đều có được Trạch Pháp Nhãn, nhận ra nhân quả, và không bị vướng mắc trong nhân quả."

Kinh Lăng Nghiêm có chép:

"Nếu nhân địa không chân thật, thì quả sẽ cong vạy.". Mặc dầu những thức ăn này là những súc sanh giả, tuy nhiên, bên trong vẫn tồn tại mối liên hệ nhân quả hết sức vi tế. Hãy xem quyển 6 của Kinh Lăng Nghiêm, trong đó Đức Phật có nói rằng: "Này A Nan, Ta cho phép Tỳ Kheo ăn năm loại thịt thanh tịnh (ngũ tịnh nhục). Nhưng thịt này thật sự là do thần lực của Ta biến hóa ra, chứ căn bản không có mạng căn. Các ông những người Bà La Môn sống trong khí hậu quá nóng và ẩm, và trong vùng đất cát và sỏi đá như vậy, rau cải không mọc được; do đó, Ta phải giúp cho các ông bằng thần thông và lòng từ bi. Do lòng từ bi to lớn này, những gì các ông ăn và ném giống như thịt và nói đó là thịt, thật ra không phải vậy. Sau khi Ta nhập diệt, làm thế nào những kẻ ăn thịt của chúng sanh lại được gọi là đệ tử của Thích Ca ?

"Năm loại tịnh nhục" này chỉ là do thần thông của Đức Phật biến hóa ra; chúng vốn không có mạng căn. "Vì địa phương nơi người Bà La Môn các ông sinh sống khí hậu quá nóng và nhiều sỏi đá rau cải không sinh trưởng được do đó Ta mới "huyền hóa tạo thành" năm loại tịnh nhục để các ông ăn" - đó cũng là trường hợp ăn 'thịt giả'. "Vì sao sau khi Phật diệt độ, những đệ tử bất tiểu của ta đã ăn 'thịt thật' mà còn

vọng xưng mình là đệ tử của Phật!..".

Phật có dự ngôn là sau này sẽ có đệ tử của Phật ăn thịt thật mà còn nói rằng đó là do Phật cho phép. Ngày nay các tiệm ăn chay khắp nơi dùng "thịt chay" như là một phương tiện để tiếp dẫn người ăn thịt trở thành ăn chay, nhưng như vậy họ có thể rơi vào vấn đề nhân quả "bất tịnh" vì có sự nguy hiểm trầm trọng là sau khi ăn đồ giả một thời gian, người ta muốn ăn "đồ thật"...

Người ta không nên dồn năng lực vào chuyện thức ăn và đồ uống. Ăn no là đủ lắm rồi; không nên sanh tâm chấp trước vào hình dạng và mùi vị. Ngoài ra còn có vấn đề người ăn chay có ăn trứng được hay không. Hay là những kẻ ăn trứng được gọi là "người ăn chay giả mạo" và những người không ăn trứng là "ăn chay thuần khiết" ? Mặc dầu đây là câu hỏi mà mọi người đều có ý kiến riêng bởi vì "Khó cho vị quan thanh liêm phán đoán chuyện nhà, kho cho Tổ sư phán đoán chuyện tôn giáo" (Thanh quan nan đoán gia vụ sự, Tổ sư nan đoán tông giáo sự), chư Tổ và chư Tôn đức phần lớn đều có thái độ không chấp nhận về vấn đề ăn trứng. Ví dụ "Ăn trứng không thích hợp vì nó có sinh mạng và có độc". "Ăn trứng thì không được! Những kẻ tà kiến nói: 'Trứng không có thụ tinh thì ăn được', Đừng có tin!" "Ăn bất cứ thứ gì có tri giác thì không được. Người ta không nên ăn trứng vì mặc dầu chúng không có tri giác nhưng chúng có sanh mạng."

Đạo tràng của Hòa Thượng Quảng Khâm, Thừa Thiên Thiên Tự có quy định rõ: "Cấm không được mang theo các loại thịt và thức ăn mặn, thuốc lá, rượu và trứng ...". Hòa Thượng Sám Công ở Chùa Liên Nhân có nói trong một buổi thuyết pháp có thấu bằng là "Không được ăn trứng gà."

Và Hòa Thượng cũng có nói:

Quý vị nói người ăn chay có ăn trứng thì không sao ư? Đợi đến khi quý vị [làm gà] mang thân gà, lúc đó quý vị sẽ biết đó chính là lý do, có thể lần ra manh mối trực tiếp từ việc ăn trứng gà. Một số Phật tử ăn ba loại tịnh nhục và một số hoàn toàn ăn thịt. Nếu quý vị tham ăn và thích ăn đồ dinh dưỡng, sao lại hỏi tôi ? Nếu quý vị muốn ăn trứng, thì đó cũng như ăn thịt.

Phần Ba của Kinh Kim Cang có tựa " Đại Thừa Chánh Tông" nói rằng: "Tôi phải làm cho tất cả chúng sanh - sanh tử trứng, tử thai bào, tử ẩm ướt, tử biến hoá... vào Niết Bàn vô dư để họ được diệt độ. Không lẽ trứng gà không phải là "sanh tử trứng" hay sao? Trong Hiện Thực Luận có nói : "Không thể ăn bất cứ loại trứng nào bởi vì trong đó có chủng tử".

Thật ra chúng ta cũng không cần tìm xem trứng là chay hay không chay, chỉ suy nghĩ về vấn đề này: Người ta có thể không ăn thịt gà, thịt vịt, tôm, cua, đồ biển ..vậy mà chỉ một món trứng mà "không thể bỏ" hay sao? Ngoài ra, nếu một người ăn trứng đều đặn (không ăn gì ngoài trứng), thì e rằng sau một tuần có thể người đó sẽ bị nhiễm độc. Mặt khác nếu một người uống sữa (không có gì ngoài sữa), không phải chỉ một tuần, cho dầu đến một tháng, người đó vẫn bình an vô sự. Nếu quý vị không tin, cứ thử đi! Vấn đề không phải ở điểm trứng là chay hay mặn, mà là lòng tham đặng sau sự tham ăn của chúng ta.

## HƯ VÂN HÒA THƯỢNG HÒA TRUYỆN

### #41. Lập Đại Nguyện Triều Bái Núi Thanh Lương

Ngài Hư Vân xuất gia đến nay đã hơn hai mươi năm, song thấy mình Đạo nghiệp vẫn chưa thành, ơn cù lao còn chưa báo đáp, nên phát nguyện triều bái Nam Hải lần nữa.

Khởi hương từ Am Pháp Hoa, Ngài nhắm hướng ngọn Thanh Lương trên dãy Ngũ Đài Sơn ở miền Bắc mà đi, cứ đi ba bước thì lạy một lạy (tam bộ nhất bái). Ban đầu có bốn Thiền nhân là Biến Chân, Giác Thừa, Sơn Hà và Thu Ngung cùng tháp tùng để phụ hương cho Ngài; song mỗi ngày vừa đi vừa lạy nên đi không được xa, những người theo phụ hương dần dần đều sanh tâm thối chuyển. Thật khó lắm thay!



Kệ tán của Hòa Thượng Tuyên Hóa:

Nan hành năng hành thị chân hành,  
Nan nhẫn năng nhẫn thị chân nhẫn,  
Nan tu năng tu thị chân tu,  
Nan thọ năng thọ thị chân thọ.

Nghĩa là:

Khó làm, làm được tức chân hành,  
Khó nhịn, nhịn được tức chân nhẫn,  
Khó sửa, sửa được tức chân tu,  
Khó chịu, chịu được tức chân thọ.